

Số: 41/HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình năm 2023

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/12/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 27/12/2022 về thực hiện công tác trọng tâm của VKSND tối cao năm 2023. Thực hiện phương châm công tác của Ngành **“Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả”**, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 9) hướng dẫn công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình (gọi tắt là công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự) năm 2023 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của VKSND theo quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản luật có liên quan. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 18/10/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao **“Về việc thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự và những việc khác theo quy định của pháp luật”**; Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 06/8/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về **“Tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự”**; các chỉ thị, quy chế, quy định, hướng dẫn của Viện trưởng VKSND tối cao trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự. Khẳng định công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự là công tác trọng tâm, chủ đạo của chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp để có sự quan tâm mọi mặt, có biện pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực rõ nét về công tác này; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nắm vững pháp luật, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp và bản lĩnh chính trị vững vàng; bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các Nghị quyết của Quốc hội và chỉ tiêu của Ngành, kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả, bảo đảm hoàn thành và vượt chỉ tiêu công tác.

2. Chú trọng và chủ động đề ra các biện pháp cụ thể, thiết thực nâng cao

chất lượng, hiệu quả công tác; nhất là việc thực hiện thẩm quyền kháng nghị, kiến nghị, tiếp tục xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự. Có phương pháp nghiên cứu hồ sơ, đánh giá chứng cứ, chú trọng kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án; kịp thời phát hiện vi phạm, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn trong công tác kháng nghị, kiến nghị; nâng cao chất lượng kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm, tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Tăng cường nhận thức về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của VKSND trong tố tụng dân sự nhằm bảo vệ lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng; trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ phải xem xét, cân nhắc thận trọng khi áp dụng pháp luật, biết đặt lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân lên trên hết, góp phần xây dựng hành lang pháp lý chặt chẽ, có ý thức tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước (*tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết các vụ, việc có liên quan đến lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng về VKSND tối cao tại các kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của VKSND tối cao*).

3. Tổng hợp, tổ chức rút kinh nghiệm đối với những vụ việc bị Hội đồng xét xử tuyên hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát; các kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm không được Tòa án chấp nhận từ 01/12/2019 đến 30/11/2022; báo cáo Vụ 9 VKSND tối cao để tham mưu Lãnh đạo Viện tổ chức rút kinh nghiệm trong toàn Ngành.

4. Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng công tác kháng nghị trong lĩnh vực dân sự từ 01/12/2019 đến 30/11/2022, phục vụ Hội nghị rút kinh nghiệm công tác kháng nghị trong các lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính của Ngành Kiểm sát nhân dân (*theo nội dung Công văn số 4389/VKSTC-V7 ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao*).

5. Định kỳ xây dựng báo cáo chuyên đề nghiệp vụ về công tác kiến nghị, kháng nghị trong kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự gửi về Vụ 9 để xây dựng báo cáo chung trong toàn Ngành.

6. Thực hiện Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về việc xác định năm 2023 là năm đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin. Áp dụng phương pháp sơ đồ tư duy trong nghiên cứu hồ sơ, báo cáo án. Chủ động các điều kiện cần thiết để tham gia các phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và công tác cán bộ

1.1. Ban cán sự đảng VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh ban hành nghị quyết chuyên đề chỉ đạo các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác

kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp tập trung hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành; xây dựng kế hoạch cụ thể để quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 18/10/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao. Viện trưởng VKSND các cấp trực tiếp chịu trách nhiệm về chất lượng, kết quả chuyển biến trong khâu công tác này của đơn vị, Viện kiểm sát cấp mình (các chỉ tiêu công tác phải có sự chuyển biến tích cực hơn so với năm trước); triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện số hóa hồ sơ... nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

1.2. Thủ trưởng các đơn vị phải lựa chọn, bố trí, đào tạo những Kiểm sát viên, công chức có năng lực, trình độ và kinh nghiệm để đảm nhiệm khâu công tác này. Chú trọng bồi dưỡng xây dựng đội ngũ công chức có kiến thức chuyên môn sâu, tạo động lực để đội ngũ công chức cống hiến, tận tụy, phát huy năng lực, sở trường công tác; có chính sách cán bộ phù hợp, có cơ chế động viên, khuyến khích để công chức yên tâm công tác, thu hút công chức đến công tác ở lĩnh vực này; thực hiện ưu tiên quy hoạch, bồi dưỡng, bổ nhiệm Kiểm sát viên giỏi giữ các vị trí lãnh đạo, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo của khâu công tác này để bảo đảm người kế thừa có thể đảm đương được nhiệm vụ khi người lãnh đạo tiền nhiệm được luân chuyển, điều động.

1.3. Tập trung nâng cao chất lượng, bản lĩnh chính trị đối với đội ngũ Kiểm sát viên, công chức đảm nhiệm khâu công tác này: Lãnh đạo, công chức phải nhận thức đúng, nắm chắc quy định của pháp luật, nhất là trong các vụ việc mình đang giải quyết; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, có ý thức giữ gìn uy tín, hình ảnh của Ngành. Viện trưởng VKSND các cấp phân công Kiểm sát viên có năng lực, kinh nghiệm, trực tiếp hướng dẫn, bồi dưỡng Kiểm sát viên, Kiểm tra viên ngạch thấp hơn, công chức mới được tuyển dụng và thay đổi luân phiên người hướng dẫn bảo đảm đáp ứng được yêu cầu công việc, có tính kế thừa. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác, lựa chọn những vấn đề đơn vị còn yếu để tổ chức các cuộc thi, qua đó tạo phong trào học hỏi, trau dồi kỹ năng nghiệp vụ, cũng như phát hiện những cá nhân, đơn vị làm tốt để nhân rộng điển hình.

1.4. Triển khai thực hiện “*Quy định về lập, quản lý, sử dụng hồ sơ kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân*” (ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-VKSTC ngày 05/10/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao); trong năm 2023, tiến hành kiểm tra thường xuyên ở đơn vị mình và đơn vị cấp dưới để việc lập hồ sơ đi vào nề nếp.

1.5. Định kỳ báo cáo việc thụ lý, tiến độ, kết quả giải quyết đối với vụ việc

liên quan đến lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng (số lượng; nội dung vụ việc; kết quả giải quyết; đánh giá vai trò của VKSND trong việc bảo vệ lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng) về VKSND tối cao tại các kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của VKSND tối cao (thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII).

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

2.1. Nâng cao chất lượng nghiên cứu hồ sơ và phát biểu quan điểm tại phiên tòa, phiên họp; Thực hiện kiểm sát 100% thông báo thụ lý vụ việc dân sự, kiểm sát bản án, quyết định giải quyết vụ, việc dân sự của Tòa án và biên bản phiên tòa. Đối với số án tạm đình chỉ cần rà soát, tổng hợp, phối hợp với Tòa án có biện pháp giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ *“Quy trình, kỹ năng kiểm sát bản án, quyết định giải quyết vụ án dân sự của Tòa án”* (Ban hành kèm theo Quyết định số 399/QĐ-VKSTC ngày 06/9/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao); Phối hợp với Tòa án để tiếp cận nhanh hồ sơ vụ án, bản án, quyết định; nâng cao năng lực, kỹ năng phát hiện vi phạm thông qua kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án. Thực hiện nghiêm quy định về việc chuyển bản án, quyết định đến Viện kiểm sát cấp trên; kịp thời thông báo phát hiện vi phạm, đề nghị kháng nghị đến Viện kiểm sát cấp trên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền; định kỳ hằng quý tổng hợp các dạng vi phạm, thiếu sót tại các bản án, quyết định, báo cáo VKSND tối cao (Vụ 9) theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 20/HD-VKSTC ngày 23/02/2021 của VKSND tối cao về *“Hoạt động phát biểu của Kiểm sát viên khi tham gia phiên tòa xét xử vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại và lao động”*, Hướng dẫn số 31/HD-VKSTC ngày 25/8/2021 của VKSND tối cao về việc *“Kiểm sát biên bản phiên tòa, phiên họp xét xử vụ việc dân sự, hôn nhân, gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và vụ án hành chính”*. Viện kiểm sát các cấp phân công Kiểm sát viên tham gia 100% các phiên tòa, phiên họp Viện kiểm sát có trách nhiệm tham gia theo quy định của pháp luật. Đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài, có quan điểm khác nhau phải có ý kiến của tập thể Lãnh đạo Viện, Ủy ban kiểm sát hoặc thỉnh thị Viện kiểm sát cấp trên trước khi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa; Kiểm sát viên dự kiến tình huống phát sinh tại phiên tòa, xây dựng đề cương hỏi, dự thảo phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phải có lập luận chặt chẽ, thuyết phục, quan điểm đề xuất có căn cứ pháp luật, rõ ràng.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về thẩm quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị của VKSND các cấp, tăng cường công tác giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Từ năm 2023, toàn Ngành xác định phương châm trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự là:

“yêu cầu: rõ ràng, đáp ứng yêu cầu giải quyết vụ việc dân sự, khả thi; kiến nghị: chính xác, kịp thời; kháng nghị: đảm bảo căn cứ pháp luật, thuyết phục”.

2.2.1. Thực hiện có chất lượng và hiệu quả quyền yêu cầu của VKSND trong tố tụng dân sự, chú trọng quyền yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ.

2.2.2. Tập trung nâng cao số lượng, chất lượng kiến nghị, chú trọng phát hiện vi phạm của Tòa án, kịp thời ban hành kiến nghị đối với các vụ việc cụ thể, đồng thời ban hành kiến nghị tổng hợp, nhất là đối với những vi phạm phổ biến, lặp lại nhiều lần. Tiếp tục phát hiện, ban hành kiến nghị phòng ngừa, khắc phục đối với những thiếu sót, vi phạm của các cơ quan, tổ chức trong quản lý hành chính Nhà nước trong mọi lĩnh vực (đặc biệt là về đất đai), trong thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ tư pháp (công chứng, giám định, định giá, thẩm định giá...) và trong việc thực hiện yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ của Viện kiểm sát... Theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị, nếu kiến nghị không được trả lời, tiếp thu thì kịp thời đôn đốc, trao đổi, thông báo đến cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cơ quan, tổ chức bị kiến nghị, báo cáo Viện kiểm sát cấp trên đề tổng hợp, kiến nghị trên cấp (khi cần thiết).

2.2.3. Thực hiện thẩm quyền kháng nghị

- Thực hiện thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Thực hiện có chất lượng, hiệu quả thẩm quyền kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhằm giảm tỷ lệ bản án, quyết định bị Tòa án cấp trên hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát, đồng thời nâng cao số lượng và chất lượng kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát ngang cấp. Viện kiểm sát chủ động thực hiện quyền kháng nghị phúc thẩm khi phát hiện vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm không phụ thuộc việc thực hiện quyền kháng cáo của đương sự.

Thực hiện đầy đủ “*Quy định về hướng dẫn hoạt động của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm*” (được ban hành kèm theo Quyết định số 458/QĐ-VKSTC ngày 04/10/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao); “*Quy định về hướng dẫn hoạt động của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa dân sự phúc thẩm*” (được ban hành kèm theo Quyết định số 363/QĐ-VKSTC ngày 12/10/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao); Hướng dẫn số 33/HD-VKSTC ngày 18/10/2019 “*Hướng dẫn phát hiện vi phạm của bản án, quyết định dân sự, thực hiện thẩm quyền kháng nghị ngang cấp theo thủ tục phúc thẩm nhằm giảm tỷ lệ bản án, quyết định của Tòa án bị Tòa án cấp trên hủy có trách nhiệm của Viện kiểm sát ngang cấp, đồng thời nâng cao tỷ lệ chất lượng kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát ngang cấp*”. Vận dụng các kỹ năng trong việc phát hiện vi phạm của Tòa án bảo đảm phát hiện nhanh, chính xác các vi phạm. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát cấp trên với Viện kiểm sát cấp dưới trong thực hiện thẩm

quyền kháng nghị phúc thẩm; khắc phục tình trạng phát hiện vi phạm mà không còn thời hạn kháng nghị, rút kháng nghị do kháng nghị thiếu căn cứ, do nhận thức, áp dụng pháp luật chưa chính xác (Viện kiểm sát cấp trên trước khi rút kháng nghị cần trao đổi với Viện kiểm sát đã kháng nghị để bảo đảm việc rút kháng nghị thỏa đáng).

- *Tăng cường giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; nâng cao chất lượng, số lượng kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm*

+ Thực hiện việc tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm theo đúng quy định; chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ, chất lượng giải quyết đơn và giải quyết dứt điểm số đơn, án giám đốc thẩm, tái thẩm còn chưa giải quyết từ năm 2022; không để xảy ra trường hợp đơn đã thụ lý nhưng không được xem xét, giải quyết trong thời hạn kháng nghị và đơn tồn đọng do lỗi chủ quan của Kiểm sát viên, công chức nghiên cứu hồ sơ vụ, việc.

+ Thực hiện đầy đủ “*Quy định về hướng dẫn hoạt động của KSV tham gia phiên tòa xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm vụ án dân sự*” (được ban hành kèm theo Quyết định số 371/QĐ-VKSTC ngày 15/10/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao) và các văn bản hướng dẫn của Ngành. Nâng cao số lượng, chất lượng kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; tăng cường trách nhiệm của Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, trong việc nghiên cứu hồ sơ vụ án, đề xuất quan điểm giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

- VKSND các cấp xác định cụ thể yêu cầu, các chỉ tiêu về kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm trong nội dung kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị. Thông qua kiểm sát xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm cần kịp thời phát hiện vi phạm của Tòa án, thông báo đề nghị kháng nghị đến VKSND có thẩm quyền (*chú ý quan tâm thông báo các trường hợp quyết định kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm của VKSND cấp cao không được Tòa án chấp nhận*). Trên cơ sở kế hoạch của VKSND tối cao, ngay từ đầu năm, VKSND cấp cao 1, 2, 3 và VKSND cấp tỉnh chuẩn bị xây dựng báo cáo tổng hợp rút kinh nghiệm đối với những vụ việc bị Hội đồng xét xử tuyên hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát; các kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm không được Tòa án chấp nhận từ 01/12/2019 đến 30/11/2022; báo cáo Vụ 9 VKSND tối cao để tham mưu Lãnh đạo Viện tổ chức rút kinh nghiệm trong toàn ngành.

- Viện kiểm sát cấp cao, Viện kiểm sát cấp tỉnh xây dựng báo cáo chuyên đề nghiệp vụ về công tác kiến nghị, kháng nghị trong kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự gửi về Vụ 9 để xây dựng báo cáo chung trong toàn Ngành theo các kỳ sơ kết, tổng kết công tác của Ngành (tháng 5 và tháng 11/2023) và các

kỳ báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại các kỳ họp Quốc hội vào các tháng 4, 8 và 10/2023 (báo cáo nêu rõ các vấn đề liên quan đến việc thực hiện thẩm quyền kiến nghị: Số kiến nghị Tòa án, số kiến nghị phòng ngừa vi phạm; Số kiến nghị được tiếp thu, số không được tiếp thu, bao gồm cả không trả lời, lý do; Số lượng, chất lượng kháng nghị, số kháng nghị cùng cấp, số báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị, số kháng nghị trên cấp, kết quả giải quyết...).

3. Tăng cường tổng kết thực tiễn, hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời thỉnh thị, thông báo rút kinh nghiệm và tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm;

- Viện kiểm sát cấp trên trong phạm vi thẩm quyền tiếp tục tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp vướng mắc, thông báo và tổ chức rút kinh nghiệm về nghiệp vụ kiểm sát dân sự, trọng tâm là: Kỹ năng kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án; kỹ năng nghiên cứu hồ sơ từng loại án; kỹ năng xây dựng bài phát biểu, kiểm sát biên bản phiên tòa... Nội dung hướng dẫn nghiệp vụ phải cụ thể, rõ ràng, nêu rõ căn cứ pháp lý để áp dụng khi thực hiện. Thông báo rút kinh nghiệm cần chỉ ra được những thiếu sót của Kiểm sát viên, công chức được phân công kiểm sát vụ, việc.

- Tiếp tục chủ động phối hợp với Tòa án cùng cấp lựa chọn các vụ án để tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo đúng Hướng dẫn số 32/HD-VKSTC ngày 30/11/2018 của VKSND tối cao; nội dung và hình thức tổ chức phiên tòa phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến hai cấp hoặc trong phạm vi khu vực (theo cụm).

4. Công tác phối hợp

- VKSND cấp tỉnh, cấp huyện trong phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, sự ủng hộ của chính quyền địa phương, đồng thời tham mưu tích cực, có chất lượng cho cấp ủy, tham gia có hiệu quả với chính quyền trong việc ban hành văn bản, giải quyết các vụ việc tranh chấp phức tạp, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

- Viện kiểm sát các cấp chủ động phối hợp với Tòa án cùng cấp trong việc thực hiện thẩm quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị; việc ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức phiên tòa trực tuyến, chuyển hồ sơ, tài liệu. VKSND cấp cao 1, 2, 3 chủ động phối hợp với Tòa án nhân dân cùng cấp trong việc thông báo kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

- Viện kiểm sát các cấp phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện quyền kháng nghị, kiến nghị; việc tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ; tọa đàm trao đổi kinh nghiệm; đào tạo, bồi dưỡng pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho Kiểm sát viên, công chức, đặc biệt đối với các quy định mới của pháp luật và văn bản hướng dẫn của Ngành; trong thông tin, báo cáo, trao đổi nghiệp vụ.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế về chế độ thông tin báo cáo và quản lý công tác trong ngành KSND của Viện trưởng VKSND tối cao và Quy chế công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự. Để bảo đảm việc tổng hợp, báo cáo lãnh đạo VKSND tối cao đúng thời gian quy định, ngoài việc gửi bản cứng theo đường bưu chính, các đơn vị gửi bản mềm qua hộp thư điện tử của Phòng Tham mưu tổng hợp Vụ 9 VKSND tối cao (*vp_v9@vks.gov.vn*).

5. Công tác kiểm tra

Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 02/KH-VKSTC ngày 27/12/2022 “*Kế hoạch kiểm tra của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2023*” của Viện trưởng VKSND tối cao, Viện kiểm sát các cấp chủ động thực hiện các hình thức kiểm tra phù hợp như: Tự kiểm tra, trực tiếp kiểm tra, kiểm tra đột xuất hoặc theo chuyên đề; kiểm tra chéo giữa các đơn vị trong cùng cấp kiểm sát, kiểm tra kết quả thực hiện các kết luận kiểm tra đã ban hành... Viện kiểm sát cấp trên lựa chọn những đơn vị còn hạn chế, đơn vị làm tốt để tiến hành kiểm tra, kết luận kiểm tra rút kinh nghiệm cả những việc làm tốt, những hạn chế, tồn tại, phổ biến những kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để nhân rộng. VKSND tối cao (Vụ 9 phối hợp với Vụ 10 và các đơn vị liên quan) thực hiện kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-VKSTC tại một số Viện kiểm sát cấp cao, Viện kiểm sát cấp tỉnh theo yêu cầu.

6. Triển khai văn bản pháp luật; tổng hợp, kiến nghị xây dựng pháp luật

VKSND các cấp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các luật và văn bản quy phạm pháp luật khác mới ban hành liên quan đến công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự bằng nhiều hình thức, nhiều lần; khi triển khai văn bản cần chỉ rõ những nội dung tác động trực tiếp tới công tác kiểm sát của VKSND (những vấn đề cần lưu ý khi thực hiện hoạt động kiểm sát). Định kỳ tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong áp dụng pháp luật để nghiên cứu, hướng dẫn hoặc kiến nghị Viện kiểm sát cấp trên hướng dẫn; tăng cường tập huấn, tổng kết thực tiễn, bồi dưỡng chuyên sâu để thống nhất nhận thức, thực hiện đúng, đủ nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND theo quy định của pháp luật.

7. Xác định nội dung đột phá

Để triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành KSND năm 2023 đối với công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, VKSND các cấp căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị mình và hướng dẫn này, xác định nhiệm vụ trọng tâm và biện pháp đột phá cho nội dung còn yếu nhất của đơn vị mình cho phù hợp, bảo đảm đạt và vượt mức chỉ tiêu công tác theo quy định, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023.

8. Tổ chức thực hiện

Viện kiểm sát các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm 2023

của đơn vị mình và hướng dẫn công tác cho Viện kiểm sát cấp dưới để bảo đảm thực hiện thống nhất, hiệu quả. Kết quả thực hiện các nội dung trong hướng dẫn này là tiêu chí đánh giá, xếp loại công tác của đơn vị. Trong quá trình thực hiện, Viện kiểm sát các cấp thường xuyên rà soát, phát hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn công tác báo cáo VKSND tối cao (qua Vụ 9) để có giải đáp, hướng dẫn, giải quyết kịp thời, thực hiện thống nhất trong toàn Ngành.

Chương trình, kế hoạch công tác năm 2023 của các KSND cấp cao và VKSND cấp tỉnh gửi về Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 9) trước ngày 20/01/2023 để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Lãnh đạo VKSND tối cao (để chỉ đạo);
- VKSND cấp cao 1, 2, 3 (để thực hiện);
- VKSND tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Văn phòng VKSTC (để phối hợp);
- Lãnh đạo, công chức Vụ 9 (để t/hiện);
- Công TTĐT VKSNDTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ 9.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT
CÁC VỤ, VIỆC DÂN SỰ,
HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

(Đã ký)

Vương Văn Bép